TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST
Ngày 12-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hội và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh ngày 11/10/1983 tại huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Tiểu khu X, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu (nay là thị xã Mộc Châu), tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phan Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị H; vợ là Hoàng Thị L, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 25/12/2024 tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu (nay là thị xã Mộc Châu) làm nhiệm vụ tại bản Hương Sơn, xã Chiềng Sơn, tiến hành kiểm tra đối với Phan Văn H đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của H có 01 gói nilon màu

xanh bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. H khai nhận đó là ma tuý loại Heroine, H cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Phan Văn H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 25/12/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu (nay là thị xã Mộc Châu) đã tiến hành xác định khối lượng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Phan Văn H được 0,18 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 155/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu H gửi giám định là ma túy*; *loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam, loại Heroine.*

Quá trình điều tra và tại phiên toà Phan Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 24/12/2024 H đi bộ từ nhà đến bản Pha Luông, xã Chiềng Sơn mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi trên đường dân sinh thuộc bản Pha Luông, xã Chiềng Sơn, H gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết H đã hỏi và mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H cất giấu trong túi quần rồi đi bộ về. Đến trưa ngày 25/12/2024, H mang theo số ma túy trong người, khi đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc bản Hương Sơn, xã Chiềng Sơn thì gặp tổ công tác kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu (nay là thị xã Mộc Châu) - Sơn La truy tố Phan Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng 01 mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng test thử ma túy đối với Phan Văn H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, kH nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Số ma túy bị tổ công tác thu giữ có nguồn gốc do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn lập vào hồi 12 giờ 40 phút, ngày 25/12/2024; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản Kết luận giám định số 155/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu H gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Về khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,18 gam Heroine mục đích để sử dụng, do đó đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ, chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy, biết ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật nên cố ý phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với: 01 phong bì đựng 01 mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng test thử ma túy đối với Phan Văn H. Xét đây là vật không có giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phan Văn H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý, buộc bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về toàn bộ số ma tuý bị thu giữ.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Phan Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng test thử ma túy đối với Phan Văn H.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2025 của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/02/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thị xã Mộc Châu;
- Công an thị xã Mộc Châu;
- Chi cục THA thị xã Mộc Châu;
- Bị cáo ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Ngọc Hà